

QUYẾT ĐỊNH

V/v Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/12/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TTLT - BNNPTNT - BNV, ngày 25/3/2015 của liên Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Thông tư 15/2015/TT-BNNPTNT, ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT Nam Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, tại Tờ trình số 07/TTr-SNN ngày 11/01/2016 và của Giám đốc Sở Nội vụ, tại Tờ trình số 231/TTr-SNV ngày 04/3/2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2296/QĐ-UBND ngày 14/10/2009 của UBND tỉnh về việc thành lập Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.cuonl

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ, Bộ NN&PTNT;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Như điều 3;
- Công báo tỉnh, Website của tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8.

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 490/QĐ-UBND ngày 09/3/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Vị trí, chức năng

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương. (Sau đây gọi tắt là Chi cục).

Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn;

c) Đầu mối tổng hợp đánh giá, phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối;

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; tổ chức việc thu hồi và xử lý thực phẩm mất an toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cục chuyên ngành;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

e) Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

5. Thực hiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật;

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

7. Về chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản, muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, sản xuất và thị trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình công nghệ, điều kiện an toàn sản xuất của các cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác xúc tiến thương mại, nghiên cứu, dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản, muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định.

9. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định tổ

chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

13. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

14. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

3.1. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

- Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

- Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ công tác được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

3.2. Các phòng chuyên môn:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Phòng Thanh tra, pháp chế;
- Phòng Chế biến, thương mại nông sản.

3.3. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục

- Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản huyện Hải Hậu.
- Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản huyện Giao Thủy.
- Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản huyện Nghĩa Hưng.
- Thành lập: Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản huyện Vụ Bản.

- Thành lập: Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thành phố Nam Định.

Trạm Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản là đơn vị sự nghiệp công lập chịu sự chỉ đạo, quản lý về chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản tỉnh Nam Định; tham mưu giúp Chi cục trưởng thực hiện nhiệm vụ chuyên ngành trên địa bàn. Trạm có con dấu để hoạt động theo quy định của Pháp luật.

Trạm quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản có trạm trưởng và phó trạm trưởng

3.4. Biên chế:

Biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong các trạm của Chi cục nằm trong tổng biên chế và số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao theo kế hoạch hàng năm.

Điều 4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm:

- Sắp xếp, bố trí biên chế, cán bộ, công chức, viên chức của Chi cục theo đúng quy định về phân công phân cấp của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo Chi cục xây dựng Đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác cụ thể của Chi cục theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ./.cuonl

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị